



# Thông tin Sơ lược 2018-2019

## Trường Nội trú Tư thực St. Michaels

Trường Nội trú Tư thực St. Michaels University School là một trường tư thực độc lập, phi lợi nhuận, dành cho cả học sinh nam và nữ, giáo dục ngoại trú (*Lớp Mẫu giáo-12*) và nội trú (*các Lớp 8-12*). Trường tọa lạc tại Victoria, Canada và nổi danh trên thế giới về giáo dục dự bị đại học và rèn luyện nhân cách. Các em sẽ cùng học chung với các học sinh Canada địa phương và học sinh từ hơn 25 quốc gia trong một trong những chương trình học tập hàng đầu ở Canada. Các em còn có nhiều cơ hội đặc biệt về thể thao, nghệ thuật, lãnh đạo, phục vụ và giáo dục ngoài trời.

## Tầm nhìn của SMUS

*Học tập, lãnh đạo, phục vụ; khám phá tiềm năng của bản thân và thế giới.*

## Sứ mệnh của SMUS

*Trường của chúng tôi tìm kiếm sự xuất sắc tuyệt vời trong tất cả chúng ta, với lòng đam mê và sự cảm thông. Chúng tôi là một cộng đồng được hình thành từ sự thật và lòng tốt, cung cấp sự chuẩn bị vượt trội cho việc học tập cao hơn và cho cuộc sống.*



St. Michaels  
University School

Trường tư thục được thành lập vào năm 1906

Hội viên của  
SSAT, NAIS,  
TABS, WBSA,  
NWAIS, ISABC

CA<sup>+</sup>IS Canadian  
Accredited  
Independent  
Schools

Tổng số học sinh **998**

**212**  
Tiểu học

**198**  
Trung học cơ sở

**588**  
Trung học phổ thông

Số lớp học trung bình  
**17**

Tỷ lệ giới tính

**50%** **50%**

**52**

Quốc tịch tại trường

**1:6**

Tỷ lệ giáo viên học sinh

**20%**

Tỷ lệ phần trăm tập thể học sinh hưởng trợ cấp tài chính

**43%**  
Bắc Mỹ  
**57%**  
Ngoài Bắc Mỹ

Tổng số học sinh nội trú

**\$2.5 triệu**

Số tiền hỗ trợ tài chính cấp cho học sinh (2018-19)

## Nhiều Cơ hội Học tập và Ngoại khóa

### Mẫu Giáo và Tiểu Học (Mẫu giáo - Lớp 5)

thư viện, Pháp ngữ, kỹ năng về kỹ thuật số, Phòng thí nghiệm Tưởng tượng, không gian học tập ngoài trời, giáo dục ngoài trời, diễn kinh, thể thao giải trí, phòng tập thể dục, phòng nghệ thuật với lò nung, đàn dây, hợp ca, nhạc hoặc ca kịch, lãnh đạo, câu lạc bộ và người máy LEGO

### Trung học cơ sở (Lớp 6 - 8)

thư viện, Pháp ngữ, tiếng Quan thoại, khoa học máy tính, Phòng thí nghiệm Đổi mới sáng tạo, thám hiểm, giáo dục ngoài trời, diễn kinh, thể thao giải trí, phòng nghệ thuật với lò nung, đàn dây, hợp ca, ban nhạc, ban nhạc jazz, ban nhạc danh dự, nhạc, lãnh đạo, câu lạc bộ, lắp ráp LEGO

### Trung học phổ thông (Lớp 9- 12)

thư viện, ngôn ngữ, khoa học người máy, Phòng thí nghiệm Đổi mới sáng tạo, nghiên cứu biển, Chương trình Nâng cao (AP), học tập kinh nghiệm, giáo dục ngoài trời, diễn kinh, thể thao giải trí, trung tâm chèo thuyền, phòng nghệ thuật với lò nung, dàn nhạc, hợp ca, ban nhạc, ban nhạc jazz, ban nhạc danh dự, nhạc jazz có lời, nhạc, lãnh đạo, chuyến đi thực nghiệm, 65 câu lạc bộ và hội đồng

### Học viên Anh ngữ (Lớp 9-10)

Các học viên Anh ngữ (ELL) học tiếng Anh và Xã hội học trong một nhóm nhỏ do một chuyên viên Anh ngữ dạy. Cho đến cuối các khóa học, các học viên Anh ngữ hoàn toàn hội nhập vào lớp học cùng với những bạn học không phải là học viên Anh ngữ.

## Chương trình Nâng cao

**559** Tổng số các cuộc thi viết AP trong năm 2018

Số học sinh thi viết tại ít nhất 1 cuộc thi AP **229**

**33** Học bổng Quốc gia AP

Học sinh đạt điểm 3, 4 hoặc 5

**87%** SMUS **61%** Trung bình Toàn thế giới

Các em sẽ có thể chọn từ 27 khóa Chương trình Nâng cao (AP). Các em có thể đạt tín chỉ năm đầu tại nhiều trường Đại học khi vượt qua các kỳ thi AP.

- Lịch sử Nghệ thuật
- Địa lý Nhân văn
- Sinh học
- Kinh tế Vi mô
- Toán học AB
- Kinh tế Vi mô
- Toán học BC
- Vật lý 1
- Hóa học
- Vật lý 2
- Ngôn ngữ và Văn hóa Trung hoa
- Vật lý C - Cơ học
- So sánh Chính phủ và Chính trị
- Vật lý C - Điện và Điện tử
- Khoa học Máy tính A
- Tâm lý học
- Nguyên lý Khoa học Máy tính
- Nghiên cứu (thành phần của AP Capstone)
- Anh ngữ và Bài luận
- Hội luận (thành phần của AP Capstone)
- Văn chương Anh và Bài luận
- Ngôn ngữ và Văn hóa Tây Ban Nha
- Khoa học Môi trường
- Thống kê học
- Lịch sử châu Âu
- Phòng Nghệ thuật (Vẽ, Thiết kế 2D, Thiết kế 3D)
- Ngôn ngữ và Văn hóa Pháp

## Tư vấn Đại học

Bốn tư vấn nhà trường hướng dẫn riêng cho mỗi học sinh Lớp 10 – 12, giúp các em thông suốt tiến trình xin nhập đại học. Các học sinh làm việc chặt chẽ với các tư vấn nhà trường để tìm những phân khoa và chương trình tốt nhất phù hợp với nhu cầu của họ.

### Các điểm đến Đại Học

Những học sinh mới tốt nghiệp gần đây hiện đang học tập tại một số trường đại học hàng đầu trên thế giới gồm có:

- CANADA**
  - Đại học McGil
  - Đại học Queen's
  - Đại học Quest
  - Đại học Alberta
  - Đại học British Columbia
  - Đại học Toronto
  - Đại học Victoria
- HOA KỲ**
  - Viện Kịch Nghệ Hoa Kỳ
  - Đại học Brown
  - Caltech
  - Đại học Carnegie Mellon
  - Đại học Cornell
  - Đại học Harvard
  - Đại học New York
  - Đại học Tây Bắc
  - Đại học Pomona
  - Đại học Stanford
  - Đại học California, Berkeley
  - Trường Âm nhạc USC Thornton
- QUỐC TẾ**
  - ETH Zurich
  - Đại học Khoa học và Công nghệ Hồng Kông
  - Trường Kinh tế London
  - Đại học Giải phẫu Hoàng gia tại Ireland
  - Đại học Technische Universiteit Delft
  - Đại học Tecnológico de Monterrey
  - Đại học Cambridge
  - Đại học Edinburgh
  - Đại học Oxford
  - Đại học New South Wales
  - Đại học Tokyo
  - Đại học Nghệ thuật, London

## Nghệ thuật

Các lựa chọn nghệ thuật tại Trường Trung học Phổ thông gồm có:

- Thiết kế Ứng dụng 3D và Cài đặt
- Nghệ thuật và Điều Khắc
- Lịch sử Nghệ thuật
- Hợp ca
- Sáng tác
- Nghệ thuật Số
- Kịch và Nhạc kịch
- Ban nhạc Jazz, Hòa tấu và Swing
- Đàn dây
- Sản xuất Video và Chụp ảnh

## Giáo dục Ngoài trời

Trên đường đi học đến Đảo Vancouver, các em có cơ hội tham gia nhiều hoạt động thuộc Chương trình Giáo dục Ngoài trời, gồm có chèo thuyền kayak, thuyền buồm, trượt nước, đi bộ đường dài và cắm trại.

## Các câu lạc bộ và Hội đồng

65 Câu lạc bộ và Hội đồng của Trường Trung học Phổ thông gồm có Câu lạc bộ Kinh doanh, Liên minh Pride, Câu lạc bộ Người máy và Câu lạc bộ Đa Văn hóa.

## Điền kinh

Thể thao tranh tài được tổ chức tại Trường Trung học Phổ thông:

- Cầu lông
- Bóng rổ
- Việt dã
- Khúc côn cầu trên cỏ (chỉ dành cho học sinh nữ)
- Gôn
- Chèo thuyền
- Bóng bầu dục
- Thuyền buồm
- Đá bóng
- Bóng quần
- Quần vợt
- Điền kinh
- Bóng chuyền

SMUS còn cung cấp các hoạt động điền kinh và thể thao giải trí (không tranh tài) gồm có khiêu vũ và yoga.

### Phương tiện Thể thao

- Bốn sân vận động to
- Hai phòng tập thể dục, kể cả ba sân bóng rổ lớn
- Trung tâm thể dục
- Sân đánh bóng quần
- Trung tâm chèo thuyền có chiều dài 3.5 km
- Máy kéo tay chân
- Trung tâm trị liệu bằng thể dục

## Lớp Tốt nghiệp 2018

Tỷ lệ chấp nhận vào Đại học **668**

Tỷ lệ phần trăm học sinh tốt nghiệp được cấp học bổng **61%**

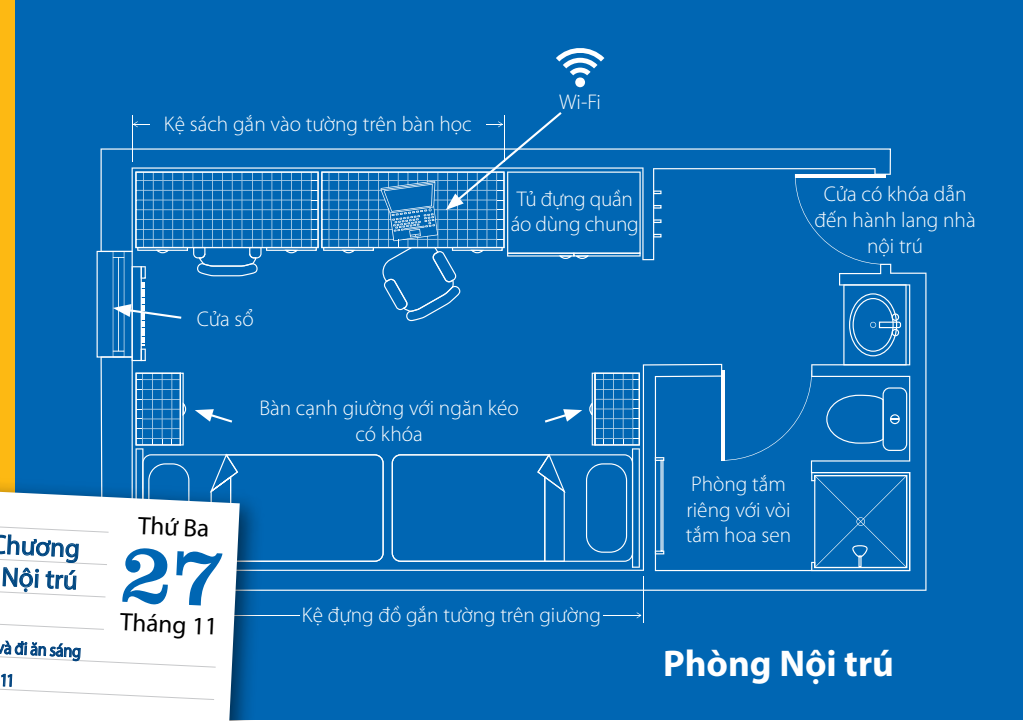
Số học sinh tốt nghiệp 2018 **152**

Tổng cộng học bổng đã cấp **\$2.9 triệu**



## Bản đồ Victoria

Tỷ lệ Bản đồ  
1 cm = Khoảng 1 km/0.6 dặm



## Phòng Nội trú

### Thí dụ về một Chương trình Sinh hoạt Nội trú

Thứ Ba  
**27**  
Tháng 11

- 6:45 - 7:50 sáng Chuẩn bị và đi ăn sáng
- 8:15 - 9:15 sáng Pháp ngữ 11
- 9:15 - 9:50 sáng Tập hợp
- 9:50 - 10:10 sáng Nghỉ giải lao
- 10:10 sáng - 12:10 trưa Hóa học 11 Cao cấp
- 12:10 - 1:10 chiều Cơm trưa & chuẩn bị buổi học chiều
- 1:10 - 2:15 chiều So sánh Chính phủ và Chính trị của Chương trình Năng cao
- 2:15 - 3:25 chiều Dự bị Toán học 11
- 3:45 - 5:30 chiều Bóng rổ cho các em học sinh cuối cấp
- 5:30 - 6:00 tối Cơm tối
- 6:00 - 7:15 tối Ban nhạc Jazz luyện tập (tòa nhà âm nhạc)
- 7:15 - 9:00 tối Giờ tự học trong phòng của tôi (gọi là Giờ tự học) hoặc trong Trung Tâm Hỗ trợ Học tập
- 9:00-10:00 tối Ăn nhẹ & vui chơi trong phòng sinh hoạt chung nội trú

## Nội trú (Lớp 8 – 12)

- 258 học sinh với nam nữ đồng đều
- Trường cộng đồng quốc tế, với học sinh đến từ hơn 25 nước
- Mỗi phòng ngủ có phòng tắm và nhà vệ sinh riêng và chỉ có hai học sinh ở
- Cung cấp ba bữa ăn nóng mỗi ngày (thêm vào đó có rau tươi, súp, ngũ cốc và đồ ăn nhẹ) trong nhà ăn mới Sun Centre và phòng sinh hoạt chung của học sinh
- Ba tòa nhà để ở dành cho học sinh nam và nữ, mỗi tòa nhà có khu riêng cho nam và nữ (mỗi khu gọi là nhà)
- Các phòng sinh hoạt chung có bếp, khu trò chơi, TV, máy tính và nhiều thứ khác nữa
- Mỗi nhà có 6 – 8 quản lý khu nhà ở

## Thí dụ về các Sinh hoạt Nội trú Cuối tuần

- Xem khúc côn cầu trên băng tuyết ở khu trung tâm
- Thư giãn và chơi trò chơi trên bãi biển
- Xem phim và ăn tại một nhà hàng ở khu trung tâm
- Đi bộ đường dài thường thức thiên nhiên có hướng dẫn
- Trượt cáp xuyên qua rừng mưa nhiệt đới
- Đi Seattle xem bóng chày

## Lệ phí (2018-2019)

Lệ phí tại Trường Nội trú Tư thục St. Michaels University School gồm có học phí, sách giáo khoa và chuyên chở khứ hồi đến các câu lạc bộ và đội. Lệ phí nội trú còn bao gồm lệ phí chỗ ở và chăm sóc khi ở nội trú, cơm nước, giặt giũ và tiếp cận với dịch vụ điều dưỡng 24 giờ.

Nơi ở	Chương trình		
	Ngoại trú	Nội trú	ELL Nội trú
British Columbia	\$18,500–\$22,980	\$50,520	\$77,490
Bắc Mỹ	\$23,640–\$28,120	\$55,670	\$77,490
Quốc tế	\$38,590	\$66,100	\$77,490



**Điện thoại:** 1-250-592-2411  
**Miễn phí ở Bắc Mỹ:** 1-800-661-5199  
**Thư Điện tử:** admissions@smus.ca  
**Trang mạng:** www.smus.ca/admissions